

Số: /TTr-UBND

Tháp Mười, ngày tháng 02 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về dự thảo Báo cáo Sơ kết 04 năm thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 25/02/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 – 2025

Kính gửi: Ban Thường vụ Huyện ủy

Thực hiện Kế hoạch số 200-KH/HU ngày 16/02/2024 của Huyện ủy về chuẩn bị nội dung Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 43, Ủy ban nhân dân huyện kính trình Ban Thường vụ Huyện ủy dự thảo Báo cáo Sơ kết 04 năm thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 25/02/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 – 2025, với những nội dung chủ yếu sau:

### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT

Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU được các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện nghiêm túc, tất cả đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn huyện nắm được nội dung trọng tâm của Chỉ thị số 01-CT/HU và đã có nhiều chuyển biến tích cực trong trách nhiệm và ý thức về bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.

Nhìn chung, qua triển khai, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU, nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong huyện về công tác bảo vệ môi trường được nâng lên tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được các cấp ủy chú trọng các giải pháp tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, hướng đến phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

### II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

#### 1. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện bảo vệ môi trường

Hàng năm, huyện đều tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân các sự kiện trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Đến nay, có hơn 360.600 cây xanh, hoa các loại, sửa các tuyến đường nông thôn, thấp sáng đường quê được 38,5km đường, thực hiện duy trì 56 vườn ươm cây xanh các loại, vận động và tổ chức thu gom được 50.362 kg bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; tổ chức phát 32.220 tờ rơi tuyên truyền bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

#### 2. Phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường

- Các dự án đầu tư mới đều được lập và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường đúng theo quy định của pháp luật. Huyện đã triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, ngăn chặn, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường ở đô thị, cụm công nghiệp, cụm dân cư; không đưa vào vận hành, khai thác các dự án, cơ sở sản xuất chưa đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường; hướng dẫn nhân dân tuân thủ nghiêm các vùng quy hoạch, vùng nuôi trồng và khai thác thủy sản, bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường sinh thái.

- Công tác khảo sát xử lý tình trạng ô nhiễm nguồn nước tại các vùng nuôi được thực hiện thường xuyên. Định kỳ hằng năm, cơ quan chuyên môn về quản lý môi trường phối hợp với đơn vị có chức năng để thực hiện quan trắc, kiểm tra đánh giá chất lượng môi trường trên địa bàn huyện, đặc biệt ở khu vực vùng nuôi thủy sản và các kênh có lưu lượng dòng chảy lớn trên địa bàn huyện để đánh giá chất lượng môi trường. Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được tăng cường thực hiện.

### **3. Công tác quản lý chất thải rắn, xây dựng cảnh quan môi trường**

*3.1. Công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt*

- Tỷ lệ thu gom rác tăng dần qua các năm, tỷ lệ thu gom, xử lý đạt 55% (năm 2021); đến năm 2024 đạt 94,28%<sup>1</sup> (trong đó: Thu gom, vận chuyển về bãi rác tập trung để xử lý là 42 tấn/ngày, đạt 65,80%; xử lý rác hợp vệ sinh tại hộ gia đình là 18,2 tấn/ngày đạt 28,48%).

- Huyện thường xuyên kiểm tra công tác thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn, làm việc với đơn vị thu gom nhằm chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các hạn chế, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có nhiệm vụ giám sát thường xuyên công tác thu gom rác thải trên địa bàn mình quản lý, kịp thời phản ánh nhằm thực hiện xử lý ngay tránh xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường.

*3.2. Công tác quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường*

- Huyện tăng cường kiểm tra, rà soát đảm bảo 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện các biện pháp thu gom và xử lý chất thải công nghiệp theo quy định, bao gồm: tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý thu hồi năng lượng hoặc ký hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường.

- Huyện thực hiện mô hình bố trí các điểm thùng chứa thu gom chất thải công nghiệp tuyên truyền người dân để đúng nơi quy định và triển khai cho các tổ chức đoàn thể thu gom rác thải công nghiệp phát sinh ngoài môi trường

<sup>1</sup> Tỷ lệ thu gom, vận chuyển xử lý (kể cả tự xử lý hợp vệ sinh tại hộ gia đình) qua các năm: 2021 đạt tỷ lệ 55%, năm 2022 đạt 62,9%, năm 2023 đạt 92,01%, đầu năm 2024 đạt 94,28%.

chuyển về nơi tập kết (khu vực lưu chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng) được xây dựng trên địa bàn các xã để vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định, cơ bản đã giải quyết được tình trạng ô nhiễm do phát sinh rác thải công nghiệp của hộ gia đình.

### 3.3. Công tác quản lý chất thải nguy hại

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh từ các công ty, doanh nghiệp, các cơ sở xuất kinh doanh hoạt động trên địa bàn huyện: Tất cả đều thực hiện ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom và xử lý rác thải, những trường hợp có phát sinh chất thải nguy hại được cấp sổ chủ nguồn thải và có hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý đúng theo quy định về quản lý chất thải nguy hại, đạt tỷ lệ 100%. Tất cả chất thải rắn y tế của trạm y tế các xã, thị trấn được thu gom và hợp đồng với Bệnh viện Phổi tại huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để xử lý.

- Chất thải nông nghiệp nguy hại: Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều có bố trí các bể tạm để thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng ngoài đồng ruộng. Đồng thời, tiếp tục duy trì mô hình hỗ trợ chi phí thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng từ đồng ruộng về nơi tập kết để nâng cao tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải nông nghiệp nguy hại<sup>2</sup>.

### 3.4. Xây dựng cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp

- Trên địa bàn huyện, mỗi xã có ít nhất 01 (một) tuyến đường (liên xã, liên ấp, đường ngõ xóm) “xanh – sạch – đẹp” với 12 tuyến đường/12 xã, một số tuyến đường vẫn đang dần hoàn thiện các tiêu chí đặt ra. Đối với các địa điểm công cộng như: Trụ sở Ủy ban nhân dân, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa ấp, Trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng,...trên địa bàn xã, thị trấn được chỉnh trang xây dựng cảnh quan “xanh - sạch - đẹp”.

- Phong trào xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn được thực hiện thường xuyên. Qua đó, huy động sự chung tay, góp sức của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là phát huy tính phối hợp, sự chủ động, sáng tạo của người dân, Ban nhân dân ấp và các tổ chức chính trị - xã hội, tạo sự khởi sắc diện mạo vùng nông thôn và là điểm nhấn trong chỉ đạo hiệu quả cho công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

## 4. Công tác huy động nguồn lực cho bảo vệ môi trường; ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất

- Nguồn lực tài chính chi cho hoạt động bảo vệ môi trường hằng năm trên địa bàn huyện khoảng 06 – 07 tỷ đồng<sup>3</sup>. Công tác xã hội hóa trong hoạt động bảo vệ môi trường được đẩy mạnh thực hiện, đã góp phần tiết kiệm được ngân

<sup>2</sup> Khối lượng bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom, xử lý trước khi triển khai mô hình khoảng 01 tấn/năm (2019), khi triển khai mô hình từ năm 2020 đến nay khối lượng thu gom, xử lý hằng năm dao động 15 - 25 tấn/năm.

<sup>3</sup> Dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường hằng năm: Năm 2020 cấp huyện 5,5 tỷ đồng, cấp xã 517 triệu đồng; năm 2021 cấp huyện 5,3 tỷ đồng, cấp xã 517 triệu đồng; năm 2022 cấp huyện 5,5 tỷ đồng, cấp xã 975 triệu đồng; năm 2023 cấp huyện 5,5 tỷ đồng, cấp xã 975 triệu đồng; năm 2024 cấp huyện 5,98 tỷ đồng, cấp xã 1,15 tỷ đồng.

sách nhà nước, các hoạt động xã hội hóa được triển khai thực hiện trong thời gian qua đem lại hiệu quả cao.

- Công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện cũng được đẩy mạnh. Áp dụng công nghệ sinh học xử lý và làm sạch môi trường trong chăn nuôi bằng hầm biogas; áp dụng các công nghệ sạch và thân thiện với môi trường; chủ động đặt hàng, khai thác, sử dụng các thành tựu công nghệ sinh học về giống cây trồng, vật nuôi mới, thích ứng và thích nghi cao với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

### **III- ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Qua 04 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/HU ngày 25/02/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 – 2025, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhận thức về công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong huyện từng bước được nâng lên. Các hoạt động bảo vệ môi trường đã được các cấp, các ngành và đông đảo các tầng lớp nhân dân quan tâm, được nhiều kết quả đáng khích lệ. Hệ thống quản lý Nhà nước về môi trường ngày càng được củng cố và tăng cường. Các doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đã và đang tích cực áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường. Các dự án đầu tư bắt buộc phải được thẩm định về mặt môi trường. Công tác xã hội hóa về bảo vệ môi trường được đẩy mạnh, nhiều mô hình tự quản về bảo vệ môi trường được thành lập. Nguồn ngân sách phân bổ cho công tác bảo vệ môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm được sử dụng có hiệu quả góp phần nâng hiệu lực quản lý công tác bảo vệ tài nguyên bảo vệ môi trường.

#### **2. Hạn chế và nguyên nhân**

- Mâu thuẫn giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường ngày càng lớn. Tình trạng tự phát trong sản xuất đặc biệt là vấn đề chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thiếu quy hoạch, chuyển đổi đất giữa trồng lúa và nuôi cá quá mức có nguy cơ xảy ra dịch bệnh lây lan và phát tán dẫn đến hiệu quả kinh tế giảm. Vẫn còn một bộ phận người dân ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường chưa tốt, còn những biểu hiện và hành vi gây ô nhiễm môi trường nơi sinh sống và sản xuất.

- Công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực môi trường ở một số đơn vị xã, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức. Chưa sử dụng tốt kinh phí chi cho công tác bảo vệ môi trường, chưa triển khai thực hiện tốt các Kế hoạch về bảo vệ môi trường tại đơn vị mình phụ trách, kiểm tra xử lý chưa kiên quyết các trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường tại địa bàn mình quản lý.

- Công tác quản lý hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm gây ô nhiễm môi trường chưa có biện pháp khắc phục triệt để do điều kiện về kinh tế (giá gia súc giảm và tình hình dịch bệnh mà đầu tư công trình xử lý môi trường chi phí cao và cần phải có diện tích đất) do đó rất khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Đối với những hộ nuôi thủy sản chủ yếu đất thuê, nuôi nhỏ lẻ chưa liên kết nên không chủ động dành diện tích đất để xử lý nước thải và do tình hình dịch bệnh hoạt động chăn nuôi bị ảnh hưởng. Do vậy, công tác đầu tư các công trình bảo vệ môi trường vẫn còn xem nhẹ.

#### **IV- PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI**

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội và địa phương tiếp tục thực hiện các nội dung sau:

**1.** Thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 về trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, các hộ gia đình, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường; chấn chỉnh, xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm theo thẩm quyền quy định gắn với công tác thi đua, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác bảo vệ môi trường.

**2.** Tiếp tục đổi mới tư duy và cách tiếp cận của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc định hình chuyển đổi mô hình phát triển kinh tế theo hướng bền vững gắn với bảo vệ môi trường.

**3.** Tiếp tục quán triệt quan điểm quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng và phát huy có hiệu quả các nguồn lực tài nguyên thiên nhiên cho phát triển kinh tế - xã hội là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát, kiểm tra, kiểm soát đối với việc khai thác, huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, cạn kiệt nguồn lực của địa phương và hủy hoại môi trường.

**4.** Đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, thiên nhiên, phòng cháy, chữa cháy rừng; khuyến khích sản xuất trồng lại rừng sau khai thác đặc biệt chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân; tận dụng diện tích đất trống, đất xấu trồng cây lâm nghiệp phân tán.

**5.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt các chỉ số về môi trường thuộc tiêu chí 17 về môi trường trong xây dựng nông thôn mới; tiếp tục nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường, mô hình tự quản về bảo vệ môi trường hiệu quả ở địa phương; tăng cường quản lý về môi trường đối với các dự án đầu tư, chú trọng

việc xem xét về vị trí và các yếu tố nhạy cảm về môi trường, hướng dẫn chủ dự án thực hiện đúng các thủ tục về môi trường và các quy định pháp luật về môi trường trong quá trình đầu tư các dự án.

*(có dự thảo Báo cáo kèm theo)*

Kính trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC (Thiên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Công Phú**